

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều: 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Hà Văn G; Bà Hà Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 31 tháng 10 năm 2022 của ông Hà Văn Gành.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Ông **Hà Văn G**, sinh năm 1957

Địa chỉ: Khu Đồng T, xã Kiệt S, huyện TS, tỉnh PT;

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Gành:* Ông Bùi Đức Dũng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh PT.

*Người bị kiện:* Bà **Hà Thị T**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Khu Đồng T, xã Kiệt S, huyện TS, tỉnh PT.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Thu:* Ông Lã Thành Công – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh PT

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- 1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 12 năm 2022 cụ thể như sau:**

*\* Những nội dung các bên thỏa thuận, thống nhất được:*

- Bà Hà Thị T xác nhận còn nợ của ông Hà Văn G số tiền vay ngày 16/01/2019 là 6.000.000đ ( Sáu triệu đồng); vay ngày 11/6/2019 là 20.000.000đ ( Hai mươi triệu đồng) vay ngày 20/5/2020 là 16.000.000đ ( Mười sáu triệu đồng) vay ngày 20/11/2020 là 2.000.000đ ( Hai triệu đồng) vay ngày 17/02/2021 là 5.000.000đ ( Năm Triệu đồng) Tổng các khoản vay gốc là 49.000.000đ ( Bốn mươi chín triệu đồng). Trong quá trình vay bà T chưa trả được đồng gốc nào. Hiện nay còn nợ lại ông G tổng số tiền gốc là 49.000.000đ ( Bốn mươi chín triệu đồng) về lãi xuất hai bên thỏa thuận tính đến ngày 25/11/2022 bà T phải

chịu là 2.800.000đ ( Hai triệu tám trăm nghìn đồng) kể từ ngày 26/11/2022 cho đến khi có quyết định, ông G không yêu cầu bà T phải trả lãi. Tổng cả gốc và lãi là 51.800.000đ ( Năm mươi một triệu tám trăm nghìn đồng)

- Nay ông Hà Văn G và bà Hà Thị T thống nhất, thỏa thuận bà T có trách nhiệm trả cho ông G tổng cả gốc và lãi là 51.800.000đ ( Năm mươi một triệu tám trăm nghìn đồng).

Thời hạn trả làm 02 ( Hai) lần cụ thể như sau:

+ Lần 1 vào ngày 01/01/2023 trả là 25.000.000đ ( Hai Mươi lăm triệu đồng)

+ Lần 2 vào ngày 01/03/2023 trả là 26.800.000đ( Hai Mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

- Đến hạn trả nợ bà Hà Thị T không trả thì phải chịu lãi xuất chậm trả là 1,2%/tháng

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu: TA.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Văn Côn**